

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN C Đ
TỈNH L A**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 09/2020/HS-ST
Ngày: 06 - 5 - 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN C Đ – TỈNH L A
Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Huỳnh Hữu Nghĩa;

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Trần Ánh Hồng

Ông Nguyễn Văn Hải

- Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị HưƠng – Thư ký Tòa án N dân huyện C ,
tỉnh L A.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện C , tỉnh L A tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Văn Cường - Kiểm sát viên sơ cấp.

Ngày 06/5/2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện C xét xử C khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 06/2020/HS-ST ngày 06/3/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 09/2020/QĐXX- HSST ngày 20/4/2020 đối với bị cáo: **Nguyễn Minh V** , Sinh năm: 1984; (Tên gọi khác: không); Nơi ĐKNKTT: Ấp 5, xã P , huyện C , tỉnh L A; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 05/12; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Con ông: Nguyễn Minh Hùng và bà: Đỗ Thị Thu Hà; Vợ: Nguyễn Thị Lệ Q; Con: Nguyễn Thị Ngọc Huyền sinh năm 2008 và Nguyễn Minh Thiện, sinh năm: 2012; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 11/10/2019 cho đến nay. (Có mặt tại phiên tòa).

Người có quyền lợi – nghĩa vụ liên quan: Chị Nguyễn Thị Lệ Q, sinh năm: 1986 (Có mặt);

Địa chỉ: Ấp 5, xã P , huyện C , tỉnh L A.

Người làm chứng:

1/ Anh Phan Hiền N, sinh năm: 1982 (Có mặt);

2/ Anh Nguyễn Văn D, sinh năm: 1979 (Có mặt);

3/ Anh Võ C, sinh năm: 1990 (Vắng mặt);

4/ Anh Trần Quốc Tr, sinh năm: 1992 (Vắng mặt);

5/ Anh Nguyễn Hữu Đ, sinh năm: 1996 (Vắng mặt);

6/ Anh Hà Văn H, sinh năm: 1983(Có mặt);

7/ Anh TruOg Văn Đ, sinh năm: 1997 (Vắng mặt);

8/ Anh Trần Bình R, sinh năm: 1985 (Có mặt);

9/ Anh Trần Đặng Trí S, sinh năm: 1988 (Vắng mặt);

Cùng địa chỉ: Ấp 3, xã L C, huyện C , L A.

10/ Anh Trần Tuấn L, sinh năm: 1990 (Vắng mặt);

Địa chỉ: Ấp 4, xã P , huyện C , tỉnh L A.

11/ Anh Nguyễn Công O, sinh năm: 1992 (Vắng mặt);

Địa chỉ: Ấp 5, xã P , huyện C , tỉnh L A.

12/ Anh Lê Văn M, sinh năm: 1979 (Vắng mặt);

Địa chỉ: Ấp 1, xã LĐ, huyện C , tỉnh L A.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Về hành vi của bị cáo: Khoảng 22 giờ ngày 10/10/2019, Nguyễn Minh V điện thoại cho thanh niên tên Nghĩa (không rõ lai lịch và không có nhớ số điện thoại) để hỏi mua ma túy với giá 3.300.000 đồng, Nghĩa đồng ý hẹn gặp ở cầu An Thạnh, huyện Bến Lức, tỉnh L A để mua bán ma túy với nhau, rồi đem về nhà ở Ấp 5, xã P , huyện C phân chia thành từng gói nhỏ, tương ứng với số tiền 200.000 đồng để bán cho người nghiện trên địa bàn huyện C . Khoảng 10 giờ 30 ngày 11/10/2019, V điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 61E1-335.43 đến Ấp 2, xã L C, huyện C để bán ma túy cho người nghiện, thì bị Cơ quan CSĐT Công an huyện C phát hiện, lập biên bản bắt người phạm tội quả tang cùng tang vật gồm:

- 02 (hai) gói nylon, bên trong có chứa chất dạng tinh thể màu trắng nghi là ma túy.

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia loại bàn phím.

- Số tiền 1.992.000 đồng Việt Nam.

- 22 (hai mươi hai) tờ tiền Việt Nam, mệnh giá 500.000 đồng nghi là tiền giả.

Tiến hành khám xét tại nhà V phát hiện và tạm giữ tang vật ở nhà sau gồm:

- 1 (một) túi nylon có ghi chữ “Thu Như Ý” chứa một hộp hình chữ nhật, màu trắng, bên trong có 01 (một) gói nylon có chữ “Hello” chứa tinh thể rắn, màu trắng;

- 01(một) gói nylon chứa tinh thể rắn, màu trắng;

- 01 (một) vỏ thuốc màu xanh có in chữ “KICHMEN 1 H” bên trong có 04 (bốn) gói nylon chứa tinh thể rắn, màu trắng.

- 01 (một) hộp kẹo singum màu đỏ, có chữ “BRIGHT RED XYLITOL” bên trong có 05 (năm) gói nylon chứa tinh thể rắn, màu trắng.
- 01 (một) cân tiểu ly màu đỏ, có chữ “Marllono”;
- 02 (hai) kéo bằng kim loại;
- 01 (một) bao thuốc Jet, bên trong không chứa gì.
- 02 (hai) quẹt ga.
- 02 (hai) ống hút màu xanh được vạt nhọn một đầu và 01 (một) ống hút màu đỏ.
- 01 (một) gói nylon lớn bên trong không chứa gì; 02 (hai) gói nylon loại vừa, bên trong không chứa gì; 48 (bốn mươi tám) gói nylon loại nhỏ, bên trong không chứa gì; 01 (một) túi nhựa màu trắng, bên trong chứa 30 (ba mươi) gói nylon loại nhỏ, bên trong không chứa gì.
- 01 (một) tờ giấy A4.
- 01 (một) đèn bàn có ghi chữ “Cupid”
- 01 (một) bàn xếp.
- 04 (bốn) tờ tiền Việt Nam, mệnh giá 500.000 đồng nghi là tiền giả.
- 07 (bảy) ống thủy tinh.

Quá trình điều tra V khai nhận: Khoảng tháng 5/2019 đến khi bị bắt, V sử dụng điện thoại hiệu Nokia có số thuê bao 078.381.0495 để liên lạc với các đối tượng nghiện ma túy và sử dụng xe mô tô biển số 61E1-335.43 làm phương tiện mua ma túy của người tên Nghĩa, đem về dùng cân tiểu ly phân nhỏ ra bán cho các đối tượng nghiện ma túy. Từ tháng 5/2019 cho đến ngày bị bắt, V bán ma túy cho các đối tượng nghiện tại các địa điểm trên địa bàn huyện C như sau:

- Vào tháng 5/2019, bán ma túy cho Nguyễn Văn D (Nhiều) 02 lần, mỗi lần 200.000 đồng, bán ma túy cho Trần Quốc Tr (Sang Em) 05 lần, mỗi lần 200.000 đồng.
- Từ tháng 5/2019 đến tháng 9/2019, bán ma túy cho Nguyễn C Ở 10 lần, mỗi lần 200.000 đồng.
- Vào tháng 6/2019, bán ma túy cho Trương Văn Đ 03 lần, mỗi lần 200.000 đồng.
- Vào tháng 7/2019, bán ma túy cho Nguyễn Hữu Đ 01 lần 300.000 đồng, bán ma túy cho Hà Văn H 02 lần, mỗi lần 200.000 đồng.
- Từ tháng 7/2019 và tháng 10/2019, bán ma túy cho Phan Hiền N 02 lần, mỗi lần 200.000 đồng.
- Vào tháng 8/2019, bán ma túy cho Trần Bình R 05 lần, mỗi lần 200.000 đồng.
- Vào tháng 9/2019, bán ma túy cho Trần Tuấn L (Nhí) 03 lần, mỗi lần 200.000 đồng, bán ma túy cho Lê Văn M (Út khi) 05 lần, mỗi lần 300.000 đồng.
- Vào tháng 10/2019, bán ma túy cho Trần Đăng Trí S 02 lần, mỗi lần 200.000 đồng, bán ma túy cho Võ C 02 lần, mỗi lần 300.000 đồng.

Từ khoảng tháng 9/2019 đến tháng 10/2019, thu lợi bất chính tổng cộng 12.000.000 đồng. Ngày 11/10/2019, V đem ma túy đi bán nhưng chưa kịp bán, bị C an phát hiện bắt quả tang

Tại Kết luận giám định số 4651/C09B, ngày 15/10/2019 của Phân viện KHHS tại TP.HCM kết luận: Tinh thể rắn màu trắng đựng trong 13 gói nylon được niêm phong gửi giám định là ma túy, tổng khối lượng: 7,1243 gam, loại Methamphetamine.

Tại Kết luận giám định số 545/KLGD, ngày 31/10/2019 của Phòng KTHS C an tỉnh L A kết luận: 26 tờ tiền Việt Nam mệnh giá 500.000 đồng là tiền giả.

Tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo Nguyễn Minh V thừa nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên. Bị cáo bị truy tố về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” là đúng, không oan sai; Các bản tự khai và lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra là tự nguyện, không bị mớm cung, ép cung; Bị cáo không có ý kiến gì về Kết luận giám định số 4651/C09B, ngày 15/10/2019 của Phân viện KHHS tại TP.HCM kết luận: Tinh thể rắn màu trắng đựng trong 13 gói nylon được niêm phong gửi giám định là ma túy, tổng khối lượng: 7,1243 gam, loại Methamphetamine.

Lời trình bày của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và những người làm chứng có mặt tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại phiên tòa và các tài liệu chứng cứ được C bố tại phiên tòa.

Tại bản Cáo trạng số 07/CT-VKS ngày 04/3/2020 của Viện kiểm sát N dân huyện C đã truy tố bị cáo Nguyễn Minh V về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, theo quy định tại điểm b, i khoản 2, Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền C tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Nguyễn Minh V về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, theo quy định tại điểm b, i khoản 2, Điều 251 Bộ luật Hình sự

Tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tự thú các hành vi phạm tội trước đó; đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm r, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Minh V phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Áp dụng: điểm b, i khoản 2 Điều 251; điểm r, s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 50 Bộ luật Hình sự đề nghị xử phạt bị cáo V từ 08 – 09 năm tù.

Xét bị cáo không có thu nhập nên đề nghị miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền.

Về vật chứng, tang vật của vụ án: Áp dụng điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 1, điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ Luật Tố tụng hình sự đề nghị tịch thu, tiêu hủy C cụ phưOg tiện dùng tội, gồm:

- 1 (một) gói niêm phong, bên trong chứa 0,5167 gam ma túy tổng hợp (khối lượng hoàn trả sau giám định);
- 01(một) gói niêm phong, bên trong chứa 4,2282 gam ma túy tổng hợp (khối lượng hoàn trả sau giám định);
- 01 (một) gói niêm phong, bên trong chứa 0,0985 gam ma túy tổng hợp (khối lượng hoàn trả sau giám định);

- 01 (một) gói niêm phong, bên trong chứa 0,5309 gam ma túy tổng hợp (khối lượng hoàn trả sau giám định) và 01 (một) vỏ thuốc màu xanh có ghi chữ “KICHMEN 1H”

- 01 (một) gói niêm phong, bên trong chứa 1,1595 gam ma túy tổng hợp (khối lượng hoàn trả sau giám định) và 01 (một)

- 01 (một) hộp kẹo singum màu đỏ, có chữ “BRIGHT RED XYLITOL”

- 01 (một) cân tiểu ly màu đỏ, có chữ “Marllono;

- 02 (hai) kéo bằng kim loại;

- 01 (một) bao thuốc Jet, bên trong không chứa gì.

- 02 (hai) quẹt ga.

- 02 (hai) ống hút màu xanh được vạt nhọn một đầu và 01 (một) ống hút màu đỏ.

- 01 (một) gói nylon lớn bên trong không chứa gì; 02 (hai) gói nylon loại vừa, bên trong không chứa gì; 48 (bốn mươi tám) gói nylon loại nhỏ, bên trong không chứa gì; 01 (một) túi nhựa màu trắng, bên trong chứa 30 (ba mươi) gói nylon loại nhỏ, bên trong không chứa gì.

- 01 (một) tờ giấy A4.

- 01 (một) đèn bàn có ghi chữ “Cupid”

- 01 (một) bàn xếp.

- 07 (bảy) ống thủy tinh.

Đề nghị tịch thu sung C quỹ Nhà nước: 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia loại bàn phím và số tiền 12.000.000 đồng mà bị cáo V thu lợi bất chính.

Ý kiến của bị cáo về quyết định truy tố của Viện kiểm sát: Bị cáo không có ý kiến tranh luận.

Người có quyền lợi nghĩa vụ không tranh luận.

Trong lời nói sau cùng: Bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng:* Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện C, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện C, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Xét nội dung vụ án:* Nguyễn Minh V là đối tượng không có nghề nghiệp ổn định, đã nhiều lần bán ma túy cho các đối tượng nghiện ma túy. Ngày 10/10/2019, V mua ma túy với giá 3.300.000 đồng, tổng khối lượng 7,1243 gam, loại Methamphetamine, phân chia ra thành từng gói nhỏ. Đến ngày 11/10/2019, V

đem 02 gói ny lon ma túy bán cho người nghiện ở Ấp 2, xã L C, bị Công an huyện C phát hiện, bắt giữ. Ngoài ra, từ tháng 5/2019 đến tháng 10/2019, V đã mua ma túy về bán, mỗi lần mua trị giá từ 600.000 đồng đến 3.500.000 đồng và đã 42 lần bán ma túy cho các đối tượng Phan Hiền N, Nguyễn Văn D, Võ C, Trần Quốc Tr, Nguyễn Hữu Đ, Trần Tuấn L, Hà Văn H, Nguyễn Công O, Truong Văn Đ, Trần Bình R, Lê Văn M và Trần Đặng Trí S, thu lợi 12.000.000 đồng.

Điều 251 Bộ luật Hình sự quy định như sau:

“1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:

...

b) Phạm tội 02 lần trở lên;

i) Heroin, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR – 11 có khối lượng từ 05 gam đến dưới 30 gam;

....”.

Như vậy, hành vi của Nguyễn Minh V đã phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Chấp nhận đề nghị của Kiểm sát viên giữ quyền công tố tại phiên tòa, tuyên bố bị cáo Nguyễn Minh V phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

[3] *Xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự*: Sau khi phạm tội, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo tự thú và thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo tác động gia đình tự nguyện giao nộp tiền thu lợi bất chính, bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, phạm tội lần đầu đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm r, s khoản 1 Điều 51 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. vì vậy, cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi lượng hình như lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

[4] *Tình tiết định khung hình phạt*: Ngoài tình tiết phạm tội 2 lần trở lên còn phải áp dụng tình tiết quy định tại điểm i khoản 2, Điều 251 Bộ luật Hình sự với tổng khối lượng 7,1243 gam, loại Methamphetamine.

[5] *Xét hình phạt*: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy; xâm phạm trật tự an toàn xã hội; tác động xấu đến nếp sống văn minh lành M; gây mất an ninh trật tự tại địa phưOg. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm mới đủ sức răn đe phòng ngừa chung, đảm bảo tính nghiêm minh C bằng của pháp luật; đồng thời giáo dục bị cáo thành người có ích cho gia đình và xã hội. Với tính chất hành vi, khả năng hận thức của bị cáo, mức độ hậu quả mà các bị cáo gây ra, Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo như lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát, cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục

Xét thấy bị cáo không có thu nhập nên miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo theo khoản 5 Điều 251 của Bộ Luật Hình sự.

[6] *Về vật chứng, tang vật của vụ án:* Áp dụng Điều 47 Bộ Luật Hình sự, Điều 106 của Bộ Luật Tố tụng hình sự, tịch thu, tiêu hủy công cụ phương tiện dùng tội, gồm: 1 (một) gói niêm phong, bên trong chứa 0,5167 gam ma túy tổng hợp (khối lượng hoàn trả sau giám định);

- 01(một) gói niêm phong, bên trong chứa 4,2282 gam ma túy tổng hợp (khối lượng hoàn trả sau giám định);

- 01 (một) gói niêm phong, bên trong chứa 0,0985 gam ma túy tổng hợp (khối lượng hoàn trả sau giám định);

- 01 (một) gói niêm phong, bên trong chứa 0,5309 gam ma túy tổng hợp (khối lượng hoàn trả sau giám định) và 01 (một) vỏ thuốc màu xanh có ghi chữ “KICHMEN 1H”

- 01 (một) gói niêm phong, bên trong chứa 1,1595 gam ma túy tổng hợp (khối lượng hoàn trả sau giám định) và 01 (một)

- 01 (một) hộp kẹo singum màu đỏ, có chữ “BRIGHT RED XYLITOL”

- 01 (một) cân tiểu ly màu đỏ, có chữ “Marllono;

- 02 (hai) kéo bằng kim loại;

- 01 (một) bao thuốc Jet, bên trong không chứa gì.

- 02 (hai) quẹt ga.

- 02 (hai) ống hút màu xanh được vạt nhọn một đầu và 01 (một) ống hút màu đỏ.

- 01 (một) gói nylon lớn bên trong không chứa gì; 02 (hai) gói nylon loại vừa, bên trong không chứa gì; 48 (bốn mươi tám) gói nylon loại nhỏ, bên trong không chứa gì; 01 (một) túi nhựa màu trắng, bên trong chứa 30 (ba mươi) gói nylon loại nhỏ, bên trong không chứa gì.

- 01 (một) tờ giấy A4.

- 01 (một) đèn bàn có ghi chữ “Cupid”

- 01 (một) bàn xếp.

- 07 (bảy) ống thủy tinh.

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia loại bàn phím, số tiền 12.000.000 đồng mà bị cáo V thu lợi bất chính, tất cả vật chứng do Chi cục Thi hành án dân sự huyện C tạm giữ theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 04/3/2020 và theo Biên lai thu số 0007007 ngày 12/3/2020.

Đối với xe mô tô biển số 61E1-335.43 do ông Trịnh Văn Thạo ngụ thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương đứng tên chủ sở hữu, do chưa làm việc được nên CQCSĐT Công an huyện C tiếp tục xác minh làm rõ và xử lý sau là phù hợp.

Riêng 26 tờ tiền Việt Nam, mệnh giá 500.000 đồng, kết quả giám định là tiền giả, cơ quan CSĐT Công an huyện C chuyển Cơ quan ANĐT Công an tỉnh L A điều tra theo thẩm quyền nên không đề cập.

Đối với Phan Hiền N, Nguyễn Văn D, Võ C, Trần Quốc Tr, Nguyễn Hữu Đ, Trần Tuấn L, Hà Văn H, Nguyễn C Ở, TruỜng Văn Đ, Trần Bình R, Lê Văn M và Trần Đăng Trí S có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, Cơ quan CSĐT Công an huyện C đề nghị Công an huyện C xử phạt hành chính là phù hợp.

Đối tượng tên Nghĩa đã nhiều lần bán ma túy cho Nguyễn Minh V nhưng không rõ họ tên và địa chỉ nên Cơ quan CSĐT Công an huyện C có C văn thông báo đến Cơ quan CSĐT Công an huyện Bến Lức đề phối hợp điều tra xử lý theo quy định của pháp luật nên không đề cập.

[7] *Về án phí*: Bị cáo Nguyễn Minh V phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 135; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b, i khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự; điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38, Điều 50 của Bộ luật Hình sự;

Áp dụng Điều 106; Điều 135; khoản 2 Điều 136; Điều 329; Điều 331; Điều 332; Điều 333 của Bộ luật Tố tụng Hình sự;

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Minh V phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Minh V **08 (tám)** năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 11/10/2019.

Tiếp tục tạm giam bị cáo Nguyễn Minh V 45 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm để đảm bảo việc kháng cáo, kháng nghị và thi hành án.

Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo Nguyễn Minh V theo khoản 5 Điều 251 của Bộ Luật Hình sự.

Về xử lý vật chứng, tang vật của vụ án: Tịch thu, tiêu hủy Công cụ phương tiện dùng phạm tội, gồm: 1 (một) gói niêm phong, bên trong chứa 0,5167 gam ma túy tổng hợp (khối lượng hoàn trả sau giám định); 01(một) gói niêm phong, bên trong chứa 4,2282 gam ma túy tổng hợp (khối lượng hoàn trả sau giám định); 01 (một) gói niêm phong, bên trong chứa 0,0985 gam ma túy tổng hợp (khối lượng hoàn trả sau giám định); 01 (một) gói niêm phong, bên trong chứa 0,5309 gam ma túy tổng hợp (khối lượng hoàn trả sau giám định); 01 (một) gói niêm phong, bên trong chứa 1,1595 gam ma túy tổng hợp (khối lượng hoàn trả sau giám định) và 01 (một) vỏ thuốc màu xanh có ghi chữ “KICHMEN 1H”; 01 (một) hộp kẹo singum màu đỏ, có chữ “BRIGHT RED XYLITOL”; 01 (một) cân tiểu ly màu đỏ, có chữ “Marllono”; 02 (hai) kéo bằng kim loại; 01(một) bao thuốc Jet, bên trong không chứa gì; 02 (hai) quẹt ga; 02 (hai) ống hút màu xanh được vạt nhọn một đầu và 01 (một) ống hút màu đỏ; 01(một) gói nylon lớn bên trong không chứa gì; 02 (hai) gói nylon loại vừa, bên trong không chứa gì; 48 (bốn mươi tám) gói nylon loại nhỏ, bên trong không chứa gì; 01 (một) túi nhựa màu trắng, bên trong chứa 30 (ba mươi) gói nylon loại nhỏ, bên trong không chứa gì; 01 (một) tờ giấy A4; 01 (một) đèn bàn có ghi chữ “Cupid”; 01 (một) bàn xếp; 07 (bảy) ống thủy tinh.

Tịch thu sung công quỹ 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia loại bàn phím và số tiền 12.000.000đồng bị cáo V thu lợi bất chính.

Tất cả do Chi cục thi hành án dân sự huyện C đang tạm giữ theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 04/3/2020 do và Biên lai thu số 0007007 ngày 12/3/2020.

Về án phí: Bị cáo Nguyễn Minh V phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự được quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh L A;
- VKSND huyện C ;
- CA huyện C ;
- THA huyện C ;
- Bị cáo; người liên quan;
- Lưu: Án văn; Hồ sơ vụ án.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Huỳnh Hữu Nghĩa

